

Rx
SIRO HO HASPAN
(Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc)



Dạng bào chế: Siro

Thành phần: Mỗi chai Siro chứa:

- Cho 1 chai 50ml Siro

Cao khô lá Thường Xuân (*Extractum Folium Hedera helix Siccus*) 350mg

(Tương đương 1,81g lá Thường Xuân (*Folium Hedera helix*))

Tá dược: Đường trắng, acid benzoic, ethanol 96%, nước tinh khiết vừa đủ 50ml

- Cho 1 chai 70ml Siro

Cao khô lá Thường Xuân (*Extractum Folium Hedera helix Siccus*) 490mg

(Tương đương 2,53g lá Thường Xuân (*Folium Hedera helix*))

Tá dược: Đường trắng, acid benzoic, ethanol 96%, nước tinh khiết vừa đủ 70ml.

- Cho 1 chai 80ml Siro

Cao khô lá Thường Xuân (*Extractum Folium Hedera helix Siccus*) 560mg

(Tương đương 2,90g lá Thường Xuân (*Folium Hedera helix*))

Tá dược: Đường trắng, acid benzoic, ethanol 96%, nước tinh khiết vừa đủ 80ml

- Cho 1 chai 90ml Siro

Cao khô lá Thường Xuân (*Extractum Folium Hedera helix Siccus*) 630mg

(Tương đương 3,26g lá Thường Xuân (*Folium Hedera helix*))

Tá dược: Đường trắng, acid benzoic, ethanol 96%, nước tinh khiết vừa đủ 90ml

- Cho 1 chai 100ml Siro

Cao khô lá Thường Xuân (*Extractum Folium Hedera helix Siccus*) 700mg

(Tương đương 3,62g lá Thường Xuân (*Folium Hedera helix*))

Tá dược: Đường trắng, acid benzoic, ethanol 96%, nước tinh khiết vừa đủ 100ml

- Cho 1 ống 5ml Siro

Cao khô lá Thường Xuân (*Extractum Folium Hedera helix Siccus*) 35mg

(Tương đương 0,18g lá Thường Xuân (*Folium Hedera helix*))

Tá dược: Đường trắng, acid benzoic, ethanol 96%, nước tinh khiết vừa đủ 5ml

Tác dụng:

Giảm ho, long đờm, làm loãng chất nhày đường hô hấp.

Chỉ định:

- Viêm đường hô hấp cấp có kèm ho
- Điều trị triệu chứng trong viêm phế quản mạn tính: Ho, khạc đờm kéo dài.

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Không dùng cho người tiểu đường.

Tác dụng không mong muốn:

Thường gặp: Các phản ứng đường tiêu hóa (nôn, buồn nôn, tiêu chảy).

Ít gặp: Các phản ứng dị ứng (Nổi mề đay, phát ban, khó thở).

"Thông báo cho bác sỹ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc"

Thận trọng: Thận trọng khi dùng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú.

Liều dùng - Cách dùng:

Người lớn: Ngày uống 3 lần, mỗi lần 7,5ml

Trẻ em trên 6 tuổi và thiếu niên: Ngày uống 3 lần, mỗi lần 5ml

Trẻ em 2 – 6 tuổi: Ngày uống 3 lần, mỗi lần 2,5ml

Trẻ em dưới 2 tuổi: Dùng theo hướng dẫn của bác sỹ

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

- Thận trọng khi sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú.
- Tham vấn ý kiến bác sỹ trước khi dùng thuốc.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

Thuốc dùng được khi đang lái xe và vận hành máy móc.

Tương tác với thuốc khác:

Chưa có báo cáo

Quá liều và xử trí:

- Quá liều có thể gây buồn nôn, nôn mửa, tiêu chảy và kích động.
- Xử trí: Báo ngay cho nhân viên y tế để có biện pháp xử lý kịp thời.
- Không dùng quá liều chỉ định.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản: Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

Tiêu chuẩn chất lượng: Đạt TCCS

Trình bày:

- Hộp 1 chai thủy tinh 50ml, 70ml, 75ml, 80ml, 85ml, 90ml, 95ml, 100ml, 125ml, 150ml,
hộp 2 vỉ x 5 ống 5ml, kèm cốc đong và hướng dẫn sử dụng.

Chú ý:

- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
- Để xa tầm tay trẻ em. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến Bác sỹ.

Sản xuất tại:

**NHÀ MÁY HDPHARMA EU-
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG**

Thửa đất Số 307, Cụm Công Nghiệp Cẩm Thượng, Phường Cẩm Thượng,
Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương. ĐT:0220.3853 848